

Số: 754/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 09 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 738/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2020, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Tống Thị Thu H, sinh ngày 20/8/1995; ĐKKHKT và nơi ở: P. Chung cư y NTH, phường YK, quận HĐ, thành phố Hà Nội;

- **Bị đơn:** Anh Trần Đức H1, sinh ngày 24/9/1993; ĐKKHKT: Số z Hẻm xx Tổ yy phố NS, phường BD, quận LB, thành phố Hà Nội; nơi ở: xxx HNT, phường BD, quận LB, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Tổng Thị Thu H và anh Trần Đức H1. Giấy chứng nhận kết hôn số 32/2017 ngày đăng ký 21/9/2017 của Ủy ban nhân dân phường YK, quận HĐ, thành phố Hà Nội không còn giá trị.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Tổng Thị Thu H và anh Trần Đức H1 có 01 con chung là Trần Tổng Minh A, sinh ngày 22/3/2018.

Chị Tổng Thị Thu H và anh Trần Đức H1 thống nhất: Chị Tổng Thị Thu H nuôi con chung Trần Tổng Minh A, sinh ngày 22/3/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Đức H1 tự nguyện đóng góp với chị Tổng Thị Thu H tiền nuôi con chung Trần Tổng Minh A, sinh ngày 22/3/2018, mỗi tháng số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng, kể từ tháng 11 năm 2020, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Tổng Thị Thu H và anh Trần Đức H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Chị Tổng Thị Thu H nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện nộp thay anh H1 tiền án phí cấp dưỡng sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo Biên lai thu tiền số 0009694 ngày 29/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân phường YK, quận HĐ, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Ánh